TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày: 10-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Thiên Nga

2. Ông Vũ Văn Khang

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Cán bộ Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Lê Thế Đ**. Tên gọi khác: Lê Thế Đ, sinh ngày 29/4/1984 tại Thái Bình; ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã H, huyện T, Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn M, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; Gia đình có hai anh em, bị can là con lớn, có vợ là Vi Thị L, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt giữ ngày 13/4/2017, biện pháp ngăn chặn: tạm giữ ngày 14/4/2017, từ 15/4/2017 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. **Bùi Đức K**, sinh ngày 06/12/1983, tại Thái Bình; ĐKHKTT và chỗ ở: thôn N, xã H, huyện T, Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh;Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Đức Đ, đã chết; Con bà: Phạm Thị K, sinh năm 1960; Gia đình có hai anh em, bị can là con lớn, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt giữ ngày 13/4/2017, biện pháp ngăn chặn: tạm giữ ngày 14/4/2017, từ 15/4/2017 chuyển tạm giam. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 30 ngày 13 tháng 4 năm 2017, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang 03 đối tượng: Lê Thế Đ, Bùi Đức K và Đặng Duy H có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng 711 khách sạn Sơn H (số ABC đường L, phường M, quận N, Hải Phòng).

Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm: 01 chai nhựa nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút, một lỗ cắm tẩu thủy tinh bên trong còn bám dính tạp chất màu nâu vàng, 01 vỏ túi nilon kích thước khoảng 1x2cm bên trong còn bám dính tinh thể màu trắng và 01 bật lửa ga.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 13/4/2017, Đ một mình đi bộ đến khu vực đường tàu B – phường M – quận N - Hải Phòng mua ma tuý đá về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết khoảng 40 tuổi một gói ma tuý đá (kích thước khoảng 1x2cm) với giá là 200.000 VNĐ. Mua được ma tuý, Độ cất giấu vào túi quần sau bên phải rồi đi về khách sạn Sơn H ở số ABC đường L, phường M, quận N, Hải Phòng để sử dụng ma tuý và mời bạn bè cùng sử dụng khi có dịp. Khi Đ về đến trước cửa khách sạn thì gặp K (là bạn xã hội của Đ), Đ nói với K: "Tao có ít ma tuý đá đây, anh em mình vào thuê phòng để cùng sử dụng ma tuý". K đồng ý. Đ dùng chứng minh nhân dân của mình đưa cho lễ tân thuê phòng 711. Khi lên phòng, Đ nói với K: "Mày xem kiếm bộ dụng cụ để anh em mình cùng sử dụng ma tuý đá". K đồng ý và tìm thấy trong ngăn kéo tủ đựng quần áo trong phòng 01 tẩu thuỷ tinh. Sau đó K lấy một chai nước có sẵn trong tủ lạnh đổ bớt nước đi, đục 02 lỗ trên nắp chai, một lỗ cắm tẩu thuỷ tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa và lắp ghép thành một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá hoàn chỉnh rồi đặt bộ dụng cụ xuống bàn. Đ lấy trong túi quần gói ma tuý đá vừa mua, bóc ra đổ hết vào trong tẩu thuỷ tinh rồi dùng bật lửa ga bật đốt phía dưới tẩu thuỷ tinh cho ma tuý trong tẩu cháy thành khói rồi ngậm miệng vào ống hút nhựa, hút khói ma tuý vào cơ thể. Đ sử dụng xong thì K tự sử dụng ma tuý đá như cách Đ vừa sử dụng. Đ và K mỗi người sử dụng hai lượt ma tuý đá thì đi ngủ. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, Khánh ra ngoài mua thức ăn thì gặp Đặng Duy H (sinh năm 1989, ĐKTT: XYZ đường A, phường Đ, quận N, Hải Phòng) là bạn quen biết xã hội ở hành lang khách sạn. K mời H lên phòng 711 ngồi chơi nói chuyện. Khi vào phòng, K nói với H: “Có ma tuý đá và bộ dụng cụ đây, bạn sử dụng đi". H đồng ý. Sau đó, Đ dùng bật lửa ga bật đốt phía dưới tẩu thuỷ tinh cho ma tuý trong tẩu cháy thành khói rồi ngậm miệng vào ống hút nhựa, hút khói ma tuý vào cơ thể. Độ sử dụng xong thì lần lượt đến K, H tự đốt, tự hút ma tuý vào cơ thể. Khi H vừa sử dụng ma tuý xong thì khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Công an quận Ngô Quyền vào bắt quả tang thu giữ vật chứng đồng thời dẫn giải Đ, K, H về trụ sở để làm việc.

Kết luận giám định số 598/PC54 (MT) ngày 15/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tạp chất mầu vàng nâu bám dính bên trong ống tẩu thuỷ tinh của mẫu số 1 gửi giám định có Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tạp chất.

- Tinh thể mầu trắng bám dính trong túi nilon của mẫu số 2 gửi giám định có Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tinh thể.

- Các mẫu nước tiểu số 3, số 4 và số 5 ghi tên Lê Thế Đ, Bùi Đức K và Đặng Duy H gửi giám định đều có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Xác minh tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội thành phố Thái Bình và Trung tâm giáo dục lao động xã hội Hải Phòng, tại địa phương và tại gia đình xác nhận các đối tượng trên không phải đối tượng nghiện ma tuý.

Lời khai nhận tội nêu trên của Lê Thế Đ và Bùi Đức K phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai những người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định ngày 13/4/2017, Lê Thế Đ đã có hành vi mua chất ma túy, cung cấp địa điểm, Bùi Đức K đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ, rủ rê lôi kéo Đặng Duy H để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của Đặng Duy H.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 25/7//2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 197 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Lê Thế Đ và Bùi Đức K khai nhận thành khẩn hành vi tổ chức sử dụng phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên toà, sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình xử phạt bị cáo Lê Thế Đ mức án từ 30 đến 36 tháng tù, không áp dụng phạt tiền do xác minh bị cáo "không có tài sản gì".

- Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46: Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình xử phạt bị cáo Bùi Đức K mức án từ 30 đến 36 tháng tù, không áp dụng phạt tiền do xác minh bị cáo "không có tài sản gì".

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 598/pc54 có chữ ký của giám định viên Phạm Văn B; 01 chai nhựa có nắp đục hai lỗ; 01 ống mút; 01 bật lửa gas (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2017 giữa công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Đặng Duy H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không cấu thành tội phạm, Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối tượng bán ma túy cho Lê Thế Đ, chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Nhân viên khách sạn Sơn H không biết về việc ngày 13/4/2017, Đ, K, H sử dụng ma túy trong phòng nên Cơ quan công an không xem xét xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K đã có hành vi như sau: Khoảng 12 giờ ngày 13/4/2017, Đ một mình đi bộ đến khu vực đường tàu Bình H – phường M – quận N - Hải Phòng mua ma tuý đá về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết khoảng 40 tuổi một gói ma tuý đá (kích thước khoảng 1x2cm) với giá là 200.000 VNĐ. Mua được ma tuý, Đ cất giấu vào túi quần sau bên phải rồi đi về khách sạn Sơn Hải ở số ABC đường L, phường M, quận N, Hải Phòng để sử dụng ma tuý và mời bạn bè cùng sử dụng khi có dịp. Khi Đ về đến trước cửa khách sạn thì gặp K (là bạn xã hội của Đ), Đ nói với K: "Tao có ít ma tuý đá đây, anh em mình vào thuê phòng để cùng sử dụng ma tuý". K đồng ý. Đ dùng chứng minh nhân dân của mình đưa cho lễ tân thuê phòng ZXC. Khi lên phòng, Đ nói với K: "Mày xem kiếm bộ dụng cụ để anh em mình cùng sử dụng ma tuý đá". K đồng ý và tìm thấy trong ngăn kéo tủ đựng quần áo trong phòng 01 tẩu thuỷ tinh. Sau đó K lấy một chai nước có sẵn trong tủ lạnh đổ bớt nước đi, đục 02 lỗ trên nắp chai, một lỗ cắm tẩu thuỷ tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa và lắp ghép thành một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá hoàn chỉnh rồi đặt bộ

dụng cụ xuống bàn. Đ lấy trong túi quần gói ma tuý đá vừa mua, bóc ra đổ hết vào trong tẩu thuỷ tinh rồi dùng bật lửa ga bật đốt phía dưới tẩu thuỷ tinh cho ma tuý trong tẩu cháy thành khói rồi ngậm miệng vào ống hút nhựa, hút khói ma tuý vào cơ thể. Đ sử dụng xong thì K tự sử dụng ma tuý đá như cách Đ vừa sử dụng. Đ và K mỗi người sử dụng hai lượt ma tuý đá thì đi ngủ. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, K ra ngoài mua thức ăn thì gặp Đặng Duy H (sinh năm 1989, ĐKTT: đường A, phường Đ, quận N, Hải Phòng) là bạn quen biết xã hội ở hành lang khách sạn. K mời H lên phòng 711 ngồi chơi nói chuyện. Khi vào phòng, K nói với H: "Có ma tuý đá và bộ dụng cụ đây, bạn sử dụng đi". H đồng ý. Sau đó, Đ dùng bật lửa ga bật đốt phía dưới tẩu thuỷ tinh cho ma tuý trong tẩu cháy thành khói rồi ngậm miệng vào ống hút nhựa, hút khói ma tuý vào cơ thể. Đ sử dụng xong thì lần lượt đến K, H tự đốt, tự hút ma tuý vào cơ thể. Khi H vừa sử dụng ma tuý xong thì khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Công an quận Ngô Quyền vào bắt quả tang thu giữ vật chứng đồng thời dẫn giải Đ, K, H về trụ sở để làm việc.

Kết luận giám định số 598/PC54 (MT) ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tạp chất mầu vàng nâu bám dính bên trong ống tẩu thuỷ tinh của mẫu số 1 gửi giám định có Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tạp chất.

- Tinh thể mầu trắng bám dính trong túi nilon của mẫu số 2 gửi giám định có Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tinh thể.

- Các mẫu nước tiểu số 3, số 4 và số 5 ghi tên Lê Thế Độ, Bùi Đức Khánh và Đặng Duy Hùng gửi giám định đều có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Do đó đủ cơ sở xác định: Ngày 13/4/2017, bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Đặng Duy H. Khi các đối tượng vừa sử dụng ma túy xong, thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà như nêu trên là phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K đồng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 197 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, góp phần làm suy giảm sức khỏe của bản thân và cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần thiết bắt các bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt, do bị cáo Đ và bị cáo K đều không có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo Đ và bị cáo K đều có bố đẻ đã tham gia trong quận đội nhân dân Việt Nam và hoàn thành nhiệm vụ (có xác nhận của ban chỉ huy quân sự xã), gia đình các bị cáo đều có Đơn xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và nêu hoàn cảnh của các bị cáo đều khó khăn, nên xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo Đ và bị cáo K đều không có tài sản gì nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

Xét vai trò đồng phạm trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, vai trò của bị cáo Đ là người tự mua ma túy đá, thuê địa điểm, vai trò của bị cáo K là người tự tìm và chuẩn bị bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá của bị cáo Đ đã mua, sau đó cùng nhau sử dụng và tổ chức cho một người tên là Đặng Duy H (là bạn của bị cáo K) cùng sử dụng ma túy.

Như vậy xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo đều ngang nhau nên khi quyết định mức hình phạt đối với hai bị cáo là như nhau.

Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 598/pc54 có chữ ký của giám định viên Phạm Văn B; 01 chai nhựa có nắp đục hai lỗ; 01 ống mút; 01 bật lửa gas (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2017 giữa công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Đặng Duy H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không cấu thành tội phạm, Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối tượng bán ma túy cho Lê Thế Đ, chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Nhân viên khách sạn Sơn H không biết về việc ngày 13/4/2017, Đ, K, H sử dụng ma túy trong phòng nên Cơ quan công an không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Lê Thế Đ (**tên gọi khác: **Lê Thế Đ)** và bị cáo **Bùi Đức K** đồng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lê Thế Đ** 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2017.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Bùi Đức K** 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2017.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 598/PC54 có chữ ký của giám định viên Phạm Văn B; 01 chai nhựa có nắp đục hai lỗ; 01 ống mút; 01 bật lửa gas (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2017 giữa công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Thế Đ và bị cáo Bùi Đức K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Văn Tuyến